



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV
KHOA NGỮ VĂN NGÀ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2022-2023

CÁC MÔN HỌC KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

Ghi chú:

- SV xem lịch học các môn đại cương trên trang web Phòng Đào tạo.

TT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Số tiết	Sĩ số	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học	Cán bộ giảng dạy
Khóa 2019											
1	NVN083	Cú pháp học	1	2	30		3	1-5	C1-31	31/1/2023	PGS. TS. Trương Văn Vỹ
2	NVN052	Văn học Nga thế kỷ XX	1	2	30		6	1-5	C1-31	3/2/2023	ThS. Lê Thị Đức Hải
3	NVN022	Ngữ nghĩa học	1	2	30		3	6-9	C1-31	31/1/2023	TS. Bùi Mỹ Hạnh
4	NVN079	Văn phong học & tu từ	1	2	30		4	6-9	C1-31	1/2/2023	TS. Bùi Mỹ Hạnh
5	NVN045	Tiếng Nga thương mại	1	2	30		2	1-5	C2-25	13/3/2023	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi
6	NVN084	Lý thuyết dịch	1	2	30		3	6-9	28/3: C1-32 4/4-23/ 5: C2-21	28/3/2023	TS. Bùi Mỹ Hạnh

7	NVN032	Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ	1	2	30		4,6	6-9	T4: C2-03 T6: C2-13	29/3/2023	TS. Trần Thị Thanh Trúc
Khóa 2020											
1	NVN086	Tiếng Nga du lịch 1	1	2	45		2	1-5	C1-02	30/1/2023	ThS. Bùi Thị Thúy Nga
2	NVN081	Ngữ âm - Từ vựng	1	2	45		3	1-5	C1-02	31/1/2023	TS. Bùi Mỹ Hạnh
3	NVN006.1	Dịch Nga - Việt 2	1	2	45		4	1-5	C1-32	1/2/2023	TS. Trương Mạnh Hải
4	NVN019	Nghe 4	1	2	30		6	1-5	A-22	3/2/2023	ThS. Huỳnh Anh Khoa
5	NVN007.1	Dịch Việt - Nga 1	1	2	45		6	1-5	C1 -03	17/3/2023	TS. Phan Ngọc Sơn
6	NVN049	Văn hóa Nga 1	1	2	30		2	1-5	B1.3-31	3/4/2023	TS. Trương Mạnh Hải
7	NVN012	Đọc 4	1	2	30		4	1-5	B4-103	12/4/2023	ThS. Bùi Thị Thúy Nga
Khóa 2021											
1	NVN017	Nghe 2	1	2	30		3	1-5	A-22	31/1/2023	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh
2			2				4			1/2/2023	ThS. Vũ Thị Thu Phương

3	NVN010	Đọc 2	1	2	30		4	6-9	B4-210	1/2/2023	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy
4			2				6			3/2/2023	
5	NVN054	Viết 2	1	2	30		2	1-5	B1.2-21	24/4/2023	TS. Nguyễn Vũ Hương Chi
6			2						B1.2-24	10/4/2023	ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương
7	NVN024.1	Nói 2	1	2	45		3	1-5	B1.3-34	14/3/2023	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh
8			2				4		B4-104	15/3/2023	ThS. Lê Thị Đức Hải (30t), ThS. Bùi Thị Thúy Nga (15t)
9	NVN085	Ngữ pháp 3	1	2	45		4	1-5	B4-204	22/3/2023	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy
10			2				3		B1.2-22	14/3/2023	ThS. Vũ Thị Thu Phương
Khóa 2022											
1	NVN038.2	Thực hành tiếng tổng hợp 5	1	2	45		2,4,6	1-5	T2: B1.3-22 T4,6: B1.3-32	20/3/2023	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi (25t), ThS. Vũ Thị Thu Phương (10t), ThS. Huỳnh Anh Khoa (10t)
2			2						T2: B1.2-23 T4: B1.3-34		ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương

									T6: B1.3-21		
3	NVN039.2	Thực hành tiếng tổng hợp 6	1	2	45		2,4,6	1-5	T2: B1.3-22 T4,6: B1.3-32	17/4/2023	ThS. Phùng Thị Ngọc Anh
4			2						T2: B1.3-33 T4: C1-22 T6: B1.3-21		ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi
5	NVN040.1	Thực hành tiếng tổng hợp 7	1	2	45		2,4,6	1-5	T2: C2-21 T4,6: B4-102	22/5/2023	TS. Phan Ngọc Sơn (15t), ThS. Nguyễn Lê Ánh Phương (15t), TS. Trần Thị Thanh Trúc (15t)
6			2						T2: C2-22 T4,6: B4-202		ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi
7	NVN041.1	Thực hành tiếng tổng hợp 8	1	2	45		2,4,6	1-5	B4-102	19/6/2023	ThS. Nguyễn Trần Thanh Vi
8			2						B4-103		TS. Trần Thị Thanh Trúc
9	NVN067.1	Ngữ pháp 1	1	2	45		3	1-5	B4-104	16/5/2023	TS. Nguyễn Thị Kiều Vy

10			2						B4-105		ThS. Huỳnh Anh Khoa
----	--	--	---	--	--	--	--	--	--------	--	---------------------

TRƯỞNG KHOA

GIÁO VỤ

TS. Nguyễn Vũ Hương Chi

ThS. Nguyễn Hà Thanh Ngân